

Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 04 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2024/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2024 giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Lường Thị D** - Sinh năm: 1993; Nơi ĐKKHKT: Bản B, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Ở hiện nay: Thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

* Bị đơn: Anh **Hoàng Văn Đ** - Sinh năm 1991; Địa chỉ: Bản B, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2025;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lường Thị D và anh Hoàng Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân**: Chị Lường Thị D và anh Hoàng Văn Đ thuận tình ly hôn.

* **Về con chung**: Giao cháu Hoàng Thị Hương C - sinh ngày 13/8/2014 cho chị Lường Thị D được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao hai cháu Hoàng Thị Trà M - sinh ngày 17/4/2012 và cháu Hoàng Nhất

K, sinh ngày 04/10/2017 cho anh Hoàng Văn Đ được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc đến khi có thay đổi khác. Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, các thành viên trong gia đình không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của các bên. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

*** Về quan hệ tài sản và công nợ:** Về tài sản chung của vợ chồng, tài sản riêng của từng người, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Không có.

*** Về án phí:** Căn cứ vào khoản 4, 5 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, chị Lương Thị D phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị D được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0000312 ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Hoàn trả cho chị D số tiền 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, anh Hoàng Văn Đ là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm. Do vậy miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh Hoàng Văn Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên;
- Chi cục THADSHĐB;
- UBND xã Noong Luống, huyện ĐB;
- Đương sự;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Kế toán;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Tuyền

